TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS- ST
Ngày: 28- 3- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:**

Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên**.**

Ngày 28/3/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2025/HSST ngày 03/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 13/3/2025 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN CÔNG PH, sinh năm 1966; Nơi thường trú: Thôn TQ, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Nguyễn Ánh H và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bắt quả tang và tạm giữ ngày 25/12/2024 đến ngày 28/12/2024 hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THỊ B, sinh năm 1959; Nơi thường trú: Thôn TQ, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình H (đã chết) và bà Nguyễn Thị X (đã chết)**;** có chồng là Nguyễn Đăng S và 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Bản án số 114/HSST ngày 10/7/2023, Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", Đã chấp hành xong hình phạt ngày 13/8/2024 (chưa được xóa án tích). Bị bắt quả tang, tạm giữ

từ ngày 25/12/2024 đến ngày 28/12/2025 chuyển tạm giam, Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3/ **NGUYỄN THỊ H**, sinh năm 1976; Nơi thường trú: Thôn QM, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Hoàng Thị H; Có chồng là Tân Văn T; và 3 con, con lớn sinh 1997, con nhỏ sinh 2004; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 06/2025/HSST ngày 21/01/2025, Tòa án nhân dân huyện GL xử phạt 24 tháng tù về tội" Tổ chức đánh bạc" và 10 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo H phải chấp hành 34 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến ngày 30/01/2024. Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/12/2024 đến ngày 28/12/2025 chuyển tạm giam, Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

4. **NGUYỄN QUANG CH,** sinh năm 1966; Nơi thường trú: Thôn TX 2, xã ĐX *(nay là xã TĐ)*, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nguyễn Quang Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết). Có vợ: Cao Thị H. Có 03 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 14/02/2013, Công an huyện GL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phát tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/12/2024 đến ngày 28/12/2024 hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. NGUYỄN VĂN B, sinh năm 1967; Nơi thường trú: Thôn ĐV, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết), và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Đỗ Thị T và 02 con, con lớn sinh 1992, con nhỏ sinh 1995. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/12/2024 đến ngày 28/12/2024, hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.. Có mặt tại phiên tòa.

6. NGUYỄN CÔNG H, sinh năm 1968; Nơi thường trú: Thôn TQ, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội**;** Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công D (đã chết), và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Nguyễn

Thị G và 03 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/12/2024 đến ngày 28/12/2024 hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

7. ĐOÀN ĐÌNH NH, sinh năm 1964; Nơi thường trú: Thôn TQ, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Đình Th (đã chết), và bà Lâm Thị T (đã chết), có vợ là Nguyễn Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/12/2024 đến ngày 28/12/2024, hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

8. HỨA THỊ PH, sinh năm 1984; Nơi thường trú: Tổ 30, phường TT, quận LB, thành phố Hà Nội.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Văn Nh, và bà Đỗ Thị H; Có chồng Nguyễn Tuấn Nh, và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/12/2024 đến ngày 28/12/2024, hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

9. CAO THỊ H, sinh năm 1965; Nơi thường trú: Thôn TX2, xã ĐX *(nay là xã TĐ)*, huyện GL, thành phố Hà Nội.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn Â (đã chết), và bà Nguyễn Thị B (đã chết); chồng Nguyễn Quang Ch. Có 03 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi ơi cư trú.. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2024 tại nhà Nguyễn Công Ph, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về Hình sự, kinh tế và ma túy- Công an huyện GL bắt quả tang đối tượng Nguyễn Công Ph đang có hành vi sử dụng nhà ở của mình cho Nguyễn Thị B, Đoàn Đình Nh, Nguyễn Văn B, Cao Thị H, Nguyễn Quang Ch, Hứa Thị Ph, Nguyễn Công H và Nguyễn Thị H đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức "đánh Phỏm". Tổ công tác đã lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng dưới chiếu bạc gồm: 02 chiếc chiếu kích thước 2x2m; 02 (hai) bộ bài tú-lơ-khơ mỗi bộ 52 quân; Số tiền 11.860.000 đồng (Mười một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngày 26/12/2024, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Công Phương ở thôn TQ, YT, GL, Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ vật gì liên quan đến hành vi đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Nguyễn Thị B, Đoàn Đình Nh, Nguyễn Văn B, Cao Thị H, Nguyễn Quang Ch, Hứa Thị Ph, Nguyễn Công H và Nguyễn Thị H khai: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/12/2024, sau khi Ph cùng B, Nh, B, H, Ch, Ph, H và H đi viếng đám ma nhà ông Ph1 ở cùng thôn thì vào nhà Ph ngồi chơi, uống nước, được khoảng 15 phút thì mọi người rủ tham gia đánh bạc dưới hình thức "đánh Phỏm" sát phạt nhau bằng tiền, tất cả mọi người đồng ý. Ph đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ, bảo mọi người vào phòng bếp để đánh bạc. Khi vào phòng bếp thì B, Nh, B và H ngồi trên phản gỗ để đánh bạc với nhau; còn Ch, Ph, H và H ngồi dưới nền gạch để đánh bạc với nhau. Ph là người chải chiếu cói để cho mọi người đánh bạc. Các bị can thống nhất cách chơi như sau: 04 người chơi sử dụng bộ Tú lơ khơ 52 lá bài, chia đều cho mỗi người 9 lá bài, người chia bài được 10 lá bài, số còn lại để ở giữa (gọi là nọc). Khi đánh hết các lá bài ở giữa (nọc) thì cộng điểm các lá bài trên tay, ai ít điểm là người về nhất, sẽ thu của người về nhì 20.000 đồng, người về ba là 40.000 đồng, người về thứ tư là 60.000 đồng, ai không có phỏm (tức là móm) phải trả cho người về nhất 80.000 đồng, ai ù hết cây trên bài thì ba người kia phải trả cho người ù là 100.000 đồng, người ù sẽ bỏ ra 20.000 đồng để trả cho chủ nhà là Nguyễn Công Ph. Khi các bị can đang đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là số tiền 11.860.000 đồng của các bị can đang sử dụng để đánh bạc (trong đó: Thu tại chiếu bạc của B, Nh, B và H được số tiền 6.060.000 đồng (bao gồm 60.000 đồng tiền gà); Thu tại chiếu bạc của Ch, Ph, H và H được số tiền 5.800.000 đồng).

Các bị can khai ngày 25/12/2024 là lần đầu tiên Nguyễn Công Ph dùng nhà ở của mình cho các bị can khác đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc: **B** có 460.000 đồng, khi bị bắt còn 300.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc; **Nh** có 1.600.000 đồng, khi bị bắt còn 1.100.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc; **B** có 3.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 4.300.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc; **H** có 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 200.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc; **Ch** có 1.800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 2.220.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc; **Ph** có 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 60.000 đồng là

số tiền dùng để đánh bạc; **H** có 2.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 2.800.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc; **H** có 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn 700.000đồng là số tiền dùng để đánh bạc.

Đối với 02 (hai) chiếc chiếu, kích thước 2mx2m; 02 (hai) bộ bài tú-lơ-khơ mỗi bộ 52 quân là những đồ vật thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Công Ph sử dụng làm công cụ phương tiện đánh bạc. Số tiền 11.860.000 đồng (mười một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng) cơ quan Công an thu giữ là tổng số tiền các bị can sử dụng để tham gia đánh bạc.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Nguyễn Công Ph về tội Gá bạc theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị B, Đoàn Đình Nh, Nguyễn Văn B, Cao Thị H, Nguyễn Quang Ch, Hứa Thị Ph, Nguyễn Công H và Nguyễn Thị H về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Ph phạm tội Gá bạc.

Các bị cáo Nguyễn Thị B, Đoàn Đình Nh, Nguyễn Văn B, Cao Thị H, Nguyễn Quang Ch, Hứa Thị Ph, Nguyễn Công H và Nguyễn Thị H phạm tội đánh bạc

* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Công Ph từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Giao bị cáo Ph cho UBND xã YT, huyện GL giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17, 56, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, tổng hợp 24 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và 10 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 06/2025/HSST ngày 21/01/2025, TAND huyện Gia Lâm. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 46 tháng đến 49 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2024, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến ngày 30/01/2024 tại Bản án số 06/2025/HSST ngày 21/01/2025 của TAND huyện Gia Lâm

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 17, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị B từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2024.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Quang Ch từ 10 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Nguyễn Văn B từ 10 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Nguyễn Công H từ 10 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Đoàn Đình Nh từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án..

- Hứa Thị Ph từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16tháng kể từ ngày tuyên án.

- Cao Thị H từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Công H, Đoàn Đình Nh cho UBND xã YT, huyện GL giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Nguyễn Quang Ch, Cao Thị H cho UBND xã ĐX (nay là xã TĐ), huyện GL giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hứa Thị Ph cho UBND phường TT, quận LB giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc chiếu cói đã cũ; 02 bộ bài tú-lơ-khơ mỗi bộ 52 quân; Tịch thu sung công số tiền 11.860.000 đồng.

Các bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Công Ph, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị B, Nguyễn Văn B, Cao Thị H, Nguyễn Quang Ch, Hứa Thị Ph, Nguyễn Công H, Đoàn Đình Nh khai nhận toàn bộ nội

dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/12/2025, bị cáo Nguyễn Công Ph đã có hành vi sử dụng nhà của mình tại thôn TQ, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội và chuẩn bị 02 chiếc chiếu, 02 bộ bài tú lơ khơ, để cho 02 chiếc bạc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức "đánh Phỏm": Chiếu bạc thứ nhất: gồm có bị cáo Nguyễn Thị B, Đoàn Đình Nh, Nguyễn Văn B và Cao Thị H đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Phỏm, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 6.060.000 đồng. Chiếu bạc thứ hai: gồm các bị cáo Nguyễn Quang Ch, Hứa Thị Ph, Nguyễn Công H và Nguyễn Thị H đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Phỏm, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 5.800.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc của cả hai chiếu là 11.860.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Công Ph đã phạm vào tội *"*Gá bạc" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Đoàn Đình Nh, Nguyễn Công H, Cao Thị H, Nguyễn Quang Ch, Nguyễn Văn B, Hứa Thị Ph, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị B đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì nhằm mục đích sát phạt lẫn nhau, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và chính hành vi này là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác như Trộm cắp tài sản, Cố ý gây thương tích... Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Đây là vụ án đồng phạm, nhưng không có tổ chức vì không có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo, không có người canh gác, cảnh giới,…nên các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Công Ph và

bị cáo Đoàn Đình Nh có tham gia quân đội, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Quang Ch bị Công an huyện GL xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau ngày 14/02/2013. Bị cáo khai đã nộp phạt ngay sau đó. Qua xác minh tại Công an huyện GL hiện nay không còn lưu trữ hồ sơ xử phạt của bị cáo, nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Bị cáo được coi là không có án tích theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Do đó, các bị cáo Nguyễn Thị B, Đoàn Đình Nh, Nguyễn Văn B, Cao Thị H, Nguyễn Quang Ch, Hứa Thị Ph, Nguyễn Công H đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Công Ph là chủ nhà có sử dụng nhà mình, chuẩn bị 02 chiếu cói, 02 cỗ bài để người chơi đánh bạc tại nhà mình, nhưng xuất phất từ việc các bị cáo sau khi đi viếng đám tang trong địa phương đã vào nhà bị cáo Ph ngồi chơi, rồi rủ nhau đánh bạc ăn tiền mang tính chất bột phát, không phải có chủ định từ trước. Khi các bị cáo quy định ai ù ván nào có để tiền cho chủ nhà 20.000 đồng mua cỗ bài và chè thuốc cho người chơi, thực chất bị cáo Ph cũng chưa được hưởng mà số tiền này vẫn nằm trên chiếu đánh bạc và khi Cơ quan Công an vào bắt Ph cũng chưa được nhận đồng nào. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên có thể cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội cũng có thể giáo dục bị cáo để bị cáo sửa chữa khuyết điểm của mình.

Các bị cáo khác cũng đều không phải chủ định đến nhà bị cáo Ph để đánh bạc, nên có bị cáo H là em trai bị cáo Ph cũng tham gia, vợ chồng bị cáo Ch và vợ là bị cáo H cùng tham gia. Các bị cáo Ch, B, H, H1, Nh, Ph cũng chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội. Đối với các bị cáo Ch, H, H1, Nh, Ph có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền đánh bạc ít, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo.

Các bị cáo Ch, H1, Nh đều là người cao tuổi, ốm đau bệnh tật còn bị cáo H, Ph sứa khỏe yếu, không có việc làm ổn định, các bị cáo đều không có thu nhập. Vì vậy, khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo này không áp dụng hình phạt khấu trừ thu nhập hoặc thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Các bị cáo bị tạm giữ, khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ thì được đối trừ thời gian tạm giữ vào thời gian cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ được đối trừ 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào nhân thân, vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giá trị số tiền các bị cáo sử dụng khi tham gia đánh bạc để xem xét đánh giá khi lượng hình và áp dụng loại hình phạt tương xứng đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội lần này nhưng do lần phạm tội trước chưa bị xét xử nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng là Tái phạm. Bị cáo chưa thi hành hình phạt của bản án trước đã có hiệu lực pháp luật nên phải tổng hợp nhiều bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo B, H do phải tổng hợp nhiều bản án, tái phạm nên áp dụng hình phạt tù giam mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử, nhưng hình phạt áp dụng đối với một số bị cáo có phần hơi nghiêm khắc, do các bị cáo đánh bạc chỉ là bột phát nên HĐXX đã xem xét trong quá trình nghị án.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do nhiều bị cáo đã tuổi cao, bệnh tật, bị cáo khác không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếu cói đã cũ, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; Tịch thu sung công số tiền 11.860.000 đồng vì đều là vật chứng liên quan đến vụ án.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo pháp luật quy định. Riêng bị cáo Nguyễn Thị B, Đoàn Đình Nh, Cao Thị H là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2026/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đều có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí HSST.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Ph)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo B).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 56, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo H).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo B).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo Nh) Điều 51, Điều 36, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự (đối với các bị cáo Ch, H, Nh, Ph, H1)

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Công Ph phạm tội Gá bạc

Các bị cáo Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị H, Nguyễn Quang Ch, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công H, Đoàn Đình Nh, Hứa Thị Ph, Cao Thị H phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Thị H 10 (mười) tháng tù**, tổng hợp 24 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và 10 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 06/2025/HSST ngày 21/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 44 (bốn mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2024, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến ngày 30/01/2024 tại Bản án số 06/2025/HSST ngày 21/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo **Nguyễn Thị B 08 (tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2024.

- Bị cáo **Nguyễn Công Ph 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** tháng kể từ ngày tuyên án.

- Bị cáo **Nguyễn Văn B 09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Công Ph, Nguyễn Văn B cho UBND xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Bị cáo **Nguyễn Quang Ch 12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ, được đối trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Ch còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo **Nguyễn Công H 12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ, được đối trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo H còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo **Đoàn Đình Nh 09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ, được đối trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nh còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo **Hứa Thị Ph 09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ, được đối trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Ph còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo **Cao Thị H 08 (tám)** tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Công H, Đoàn Đình Nh cho UBND xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Nguyễn Quang Ch, Cao Thị H cho UBND xã ĐX (nay là xã TĐ), huyện GL, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hứa Thị Ph cho UBND phường TT, quận LB, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công: 11.860.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếu cói đã cũ; 02 bộ bài tú-lơ-khơ đã cũ, mỗi bộ 52 quân.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữ Công an huyện GL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL ngày 25/02/2025; Biên lai thu tiền Ký hiệu BLTU/23 số 0004092 ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL, thành phố Hà Nội)

Về án phí: Miễn tiền án phí HSST cho bị cáo Nguyễn Thị B, Đoàn Đình Nh, Cao Thị H.

Các bị cáo còn lại, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện GL
-VKSND thành phố Hà Nội
- Công an huyện GL
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh